CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ BẾN TRE
Số: 1239/BC-CCTHADS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Bến Tre, ngày 9/ tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành dân sự, hành chính năm 2019 Phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2020

Thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của cấp trên giao trong năm 2019, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre đã phấn đấu cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, tăng cường công tác giải quyết án, tăng cường vận động, giáo dục, thuyết phục người phải thi hành án thực hiện nghĩa vụ thi hành án, tập trung giải quyết dứt điểm những việc án còn dở dang để đạt được những chỉ tiêu mà cấp trên giao.

Sau đây Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre xin báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự, hành chính năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2020 trình kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân thành phố Bến Tre khóa XI như sau:

I. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ NĂM 2019

1. Kết quả thi hành án dân sự về việc và về tiền

- Về việc, đến hết tháng 9/2018, số cũ chuyển sang là 1136 việc; từ 01/10/2018 đến 31/7/2019, thụ lý mới 1797 việc, giảm 283 việc (13.61%) so với cùng kỳ. *Như vậy, tổng số việc thụ lý là 2933 việc*. Kết quả xác minh, phân loại thì có: 2042 việc có điều kiện thi hành (chiếm tỷ lệ 71.55%), giảm 245 việc (10.71%) so với cùng kỳ và 812 việc chưa có điều kiện thi hành (chiếm tỷ lệ 28.45%). Trong số có điều kiện, *đã thi hành xong 1544 việc, đình chỉ 51 việc, đạt tỷ lệ 78.11% (vượt so với chỉ tiêu được Quốc hội giao), ủy thác thi hành án 79 việc.*

Số việc còn phải thi hành chuyển kỳ sau 1259 việc, trong đó số việc có điều kiện nhưng chưa thi hành xong là 447 việc, so với số việc có điều kiện cùng kỳ năm 2018 (534 việc) giảm 87 việc (16.29%).

- Về tiền, đến hết tháng 9/2018, số cũ chuyển sang là 186.837.265.235 đồng; từ 01/10/2018 đến 31/7/2019, thụ lý mới 161,843,686.670 đồng, tăng 41,334,746.778 đồng (34.30%) so với cùng kỳ. Như vậy, *tổng số tiền thụ lý là 348 tỷ 680 triệu 951 nghìn 905 đồng,* tăng 74,142,818.957đồng (27.01%) so với cùng kỳ. Kết quả xác minh, phân loại: 186,752,519.232 đồng có điều kiện thi hành (chiếm tỷ lệ 67.51%), tăng 10,858,312.852 đồng (5.94%) so với cùng kỳ và

93.169.816.292 đồng chưa có điều kiện giải quyết (chiếm tỷ lệ 32.49%). Trong số có điều kiện, *đã thi hành xong 83.409.650.269 đồng, đình chỉ 17.653.673.273 đồng, đạt tỷ lệ 54.12% (so với chỉ tiêu Quốc hội giao, vượt 21.12%), ủy thác thi hành án: 56,889,391.758đ.*

Số tiền còn lại chuyển kỳ sau 190,728,236.605 đồng, trong đó số tiền có điều kiện nhưng chưa thi hành xong là 85,689,195.690 đồng, so với số việc có điều kiện cùng kỳ năm 2018 (132,298,457.609 đồng), giảm 46.609.261.919 đồng (54.39%).

- *Về thi hành án đối với các khoản thu cho Ngân sách Nhà nước,* số việc phải thi hành loại này là 1990 việc, tương ứng với số tiền là 11.194.238.356 đồng (chiếm 69.72 % về việc và 3.83 % về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). **Kết quả**: trong số việc loại này, đã thi hành được 1.385 việc thu được số tiền là 5.183.675.432 đồng, đạt tỷ lệ 90,40% về việc và 70,99% về tiền (cao hơn năm 2018 là 11,77% về tiền và 0,05% về việc).

- *Về tình hình giải quyết các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng:* số việc phải thi hành loại này là 103 việc, tương ứng với số tiền là 117.160.678.336 đồng (chiếm 3.6% về việc và 40.15% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: trong số việc loại này, đã thi hành được 36 việc thu được số tiền là 58.872.612.732 đồng, đạt tỷ lệ 34.95% về việc và 50.24% về tiền. So với cùng kỳ năm 2018, giảm 3.65% việc và tăng 18,26% tiền.

- *Về kết quả xét miễn, giảm thi hành án*, đơn vị đã phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát, lập hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xét miễn, giảm đối với 03 việc, tương ứng với số tiền 6.525.000 đồng. Kết quả: đã thực hiện miễn, giảm được 02việc với số tiền 5.500.000 đồng.

- *Về kết quả tổ chức thi hành phần dân sự trong các bản án hình sự đối với phạm nhân tại các Trại giam thuộc Bộ Công an:* Trong 12 tháng năm 2019, tổng số việc, tiền phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam là 130 việc, tương ứng với 831.512.489 đồng. Kết quả: Thi hành xong 87 việc, thu được số tiền 221.545.582 đồng, đạt tỷ lệ 66.92 % về việc và 26.64% về tiền. Trong thời gian qua đơn vị luôn thực hiện tốt việc phối hợp với Trại giam, trại tạm giam trong việc tống đạt, xác minh, thu tiền và xác nhận kết quả thi hành án đối với phạm nhân là nười phải thi hành án, quá trình thực hiện luôn tuân thủ các quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BTP-BCA-BTC ngày 06/02/2013 và Quy chế phối hợp số 911/QCLN-TCTHADS-TCTHAHS ngày 26/11/2015.

- *Về kết quả tổ chức cưỡng chế thi hành án*, từ ngày 01/10/2018 đến hết ngày 30/9/2019, đơn vị đã ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án đối với **25** trường hợp, giảm 01 trường hợp so với cùng kỳ, có 01 trường hợp đương sự tự nguyện thi hành án, 12 trường hợp đã ra quyết định nhưng chưa tiến hành cưỡng chế do hai bên đương sự đang thỏa thuận hoặc là mới ra quyết định, nên thực tế số việc đã tổ chức cưỡng chế là **12** trường hợp, trong đó có 12

cuộc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành; số việc cưỡng chế thành công 11, số việc cưỡng chế chưa thành công 01 (vụ bà Lê Thị Em ở Phú Hưng).

- Tình hình, kết quả triển khai thi hành án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, kết quả thực hiện Nghị quyết số 69/2018/QH14 của Quốc hội về việc "Tập trung chỉ đạo, phối hợp thi hành hiệu quả các vụ việc thi hành án dân sự trọng điểm, các vụ việc liên quan đến thu hồi nợ của các tổ chức tín dụng.

Sau khi Nghị quyết số 42/2017/QH14 và Nghị quyết số 69/2018/QH14 có hiệu lực thi hành, lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo triển khai thực hiện trên cơ sở kết hợp với các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên. Kết quả thực hiện, tính đến thời điểm hiện tại những trường hợp thuộc sự điều chỉnh của Nghị quyết số 42/2017/QH14 được thực hiện tốt, đúng quy định, sự phối hợp giữa ngân hàng, tổ chức tín dụng với cơ quan thi hành án luôn kịp thời, chưa có khó khăn vướng mắc phát sinh. Trong năm 2019 đơn vị đã giải quyết xong 02 việc điển hình có giá trị lớn đã kéo dài nhiều năm như vụ Cao Minh Đức và vụ Công ty TNHH Phước Thịnh, nâng tỉ lệ về tiền của đơn vị lên đáng kể.

- Đánh giá tình hình và chỉ rõ nguyên nhân án tồn đọng, nhất là đối với lượng án tồn đọng kéo dài. Số việc chuyển kỳ sau của đơn vị còn tương đối cao (1.259/2.933 việc), là do những nguyên nhân sau:

Thứ nhất, do người phải thi hành án không có tài sản, thu nhập, những việc án này đơn vị đã xác định chưa có điều kiện thi hành án (812 việc).

Thứ hai, nhiều hồ sơ tồn đọng có tính chất khó khăn, phức tạp đã kéo dài thời gian nhưng chưa tổ chức thi hành được. Điển hình một số vụ việc mà báo chí đã phản ánh trong thời gian qua như: vụ ông Phạm Văn Tám và ông Tăng Đức Sang ở phường 2, bản án tuyên buộc hộ ông Phạm Văn Tám phải tháo dỡ mái nhà tiền chế, mái ngói xi măng và phần bảng hiệu vượt khỏi vách tường nhà ông Tám và lớp gạch xây mặt tiền nhà ông Tám và ông Sang. Tuy nhiên ông Tám chỉ thực hiện một phần nghĩa vụ, khi Chấp hành viên, Thư ký, các ban ngành và chính quyền địa phương đến khảo sát kết quả thực hiện nghĩa vụ của ông Tám kết hợp vận động, giáo dục, thuyết phục hộ ông Tám tự nguyện thực hiện nghĩa vụ thì ông Tám và gia đình chống đối quyết liệt, khiến cho vụ việc kéo dài thời gian thi hành án đến nay. Hoặc là vụ của ông Liêu Việt Khánh và bà Nguyễn Thị Minh Hồng phải giao trả nhà cho cho bà Võ Thị Thảnh ở phường 4 từ năm 2003 đến nay những vẫn chưa thực hiện được, đã rất nhiều lần cơ quan thi hành án cũng như các cơ quan ban ngành và chính quyền địa phương họp thống nhất hướng giải quyết nhưng chưa thi hành được, nguyên nhân là do người phải thi hành án chống đối rất quyết liệt, nhiều lần cơ quan thi hành án đã lên kế hoặc cưỡng chế nhưng không thành do đã xảy ra tình trạng bất ổn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương....hướng tới những vụ việc này, đơn vị kiên quyết cưỡng chế, quyết

tâm đưa Bản án của Tòa án đã có hiệu lực ra thi hành trên thực tế trong thời gian nhanh nhất có thể, không để tiếp tục kéo dài.

Thứ ba, rất nhiều việc án phải hoãn do đương sự tranh chấp tại Toà án và nhiều vụ việc án mới thụ lý, đơn vị đang trong quá trình tống đạt, xác minh, giải quyết.

- Về tình hình thực hiện một số chỉ tiêu khác theo Nghị quyết số 37/2012/QH13 của Quốc hội.

- Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật.

- Luôn đảo đảm chính xác, đúng pháp luật trong việc xác minh, phân loại án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành.

- Tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án chưa có xảy ra.

2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Đơn vị thực hiện tốt các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự, đã ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân; bố trí cán bộ thường trực tiếp công dân; ngoài ra còn phân công Lãnh đạo và chấp hành viên tiếp công dân theo lịch phân công tiếp công dân cụ thể.

- Thực tiễn công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị: Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của lãnh đạo cấp trên và lãnh đạo đơn vị, mặc khác trong quá trình tiếp công dân, đơn vị luôn chú trọng công tác đối thoại trực tiếp nên cũng hạn chế đơn thư, khiếu nại.

Bên cạnh những thuận lợi, đơn vị cũng có những khó khăn như: tình hình khiếu nại, phản ảnh, kiến nghị còn phát sinh, nguyên nhân do đương sự không tự nguyện thi hành án, cố tình trì hoãn kéo dài thời gian thi hành án.

- Số liệu về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Về tiếp công dân: trong năm tiếp 15 lượt công dân.

Tổng số đơn đã nhận là 36 đơn, trong đó số cũ chuyển sang là 0 đơn, số nhận trong kỳ là 36 đơn. Trong đó, khiếu nại là 03 đơn; tố cáo 01 đơn; đề nghị, kiến nghị, phản ánh là 32 đơn. Kết quả, giải quyết xong 03 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo và 32 đơn đề nghị, kiến nghị, phản ánh.

3. Công tác tổ chức, cán bộ

Công tác đánh giá, quy hoạch và đề nghị đưa cán bộ đi đào tạo được thực hiện đúng theo chỉ đạo của cấp trên.

4. Công tác thi hành án hành chính

- Luôn thực hiện tốt Luật tố tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có liên quan đến công tác thi hành án hành chính trên địa bàn quản lý.

- Trong năm 2019, đơn vị không có thụ lý bản án hành chính nào do Tòa án nhân dân các cấp chuyển giao.

5. Công tác bồi thường Nhà nước và bảo đảm tài chính

- *Về công tác bồi thường Nhà nước trong lĩnh vực THADS*: Trong năm, đã thụ lý, giải quyết **00 việc** bồi thường (trong đó, thụ lý mới 00 việc, kỳ trước chuyển sang 00 việc). Kết quả giải quyết, **00 việc** đã giải quyết xong[1], còn 00việc đang xem xét.

- *Về công tác bảo đảm tài chính trong lĩnh vực THADS,* tính đến ngày 30/9/2019, có tổng số **00 việc** về bảo đảm tài chính với tổng nghĩa vụ phải thi hành án là **00** đồng.

6. Kinh phí cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

Kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc: Từng lúc được cấp trên trang cấp và đơn vị xin chủ trương mua thêm từ kinh phí của đơn vị. Nhìn chung đến nay đáp ứng được yêu cầu của công việc, tuy nhiên trụ sở làm việc của cơ quan được xây dựng từ năm 2004 đến nay đã xuống cấp trầm trọng.

7. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự

- Luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Đã kiện toàn Ban chỉ đạo thi hành án dân sự theo Thông tư 05, BCĐ mỗi quý họp 01 lần, nếu có những án khó khăn, vướng mắc thì tổ chức họp đột xuất.

- Tình hình phối hợp với Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an:

+ Thực hiện tốt công tác phối hợp với Tòa án, Viện kiểm sát, Công an theo tinh thần quy chế phối hợp liên ngành mà Cục Thi hành án dân sự tỉnh ký kết với Tòa án, Viện kiểm sát, Công an tỉnh.

+ Tình hình phối hợp với TA, VKS trong thống kê rà soát án tuyên không rõ, khó thi hành: luôn thực hiện tốt, qua rà soát đơn vị không có trường hợp án tuyên không rõ, khó thi hành.

- Tình hình phối hợp với Viện Kiểm sát, Hội đồng nhân dân trong công tác kiểm sát, giám sát về thi hành án dân sự: Thực hiện tốt.

- Công tác phối hợp, chỉ đạo tổ chức thi hành hình phạt tiền và trách nhiệm dân sự của người phải thi hành đang chấp hành án phạt tù và việc xét giảm thời hạn chấp hành án phạt tù, đặc xá: Thực hiện tốt.

8. Một số mặt công tác khác

---

a) Sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đối với công tác THADS và hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS

- Chi cục Thi hành án dân sự chủ động tham mưu giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước về công tác thi hành án dân sự theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự và các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác Thi hành án dân sự.

- Tham mưu Uỷ ban nhân dân chỉ đạo Uỷ ban nhân dân các xã, phường, Thủ trưởng các ngành tăng cường hỗ trợ Chi cục thi hành án dân sự trong việc tổ chức thi hành án trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thường xuyên kiện toàn và duy trì các cuộc họp của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện theo quy chế đã ban hành.

b) Tình hình thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở

Đơn vị thực hiện dân chủ gắn liền với bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, tôn trọng và bảo đảm quyền dân chủ của cán bộ, công chức trong hoạt động của cơ quan theo quy định của pháp luật và quy chế này, thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; xử lý nghiêm minh các hành vi lợi dụng các quy định của pháp luật về dân chủ và quy chế để vi phạm Hiến pháp, pháp luật và xâm phạm quyền tự do dân chủ của công dân, cản trở việc thi hành công vụ của cơ quan.

c) Công tác Đảng, đoàn thể, công tác phòng chống tham nhũng, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và công tác khác

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, phòng ngừa và chống tham nhũng, mỗi cán bộ, công chức phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc phòng chống tham nhũng và những biểu hiện tham nhũng để kịp thời đấu tranh, xử lý đối với hành vi này.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu, góp phần xây dựng cơ quan và đội ngũ cán bộ, công chức Chi cục thi hành án dân sự thành phố trong sạch, vững mạnh.

- Về tổ chức, bộ máy: Cơ bản được đáp ứng phục vụ khá tốt công tác chuyên môn.

- Về công tác cán bộ: Công tác đánh giá, quy hoạch và đề nghị đưa cán bộ đi đào tạo được thực hiện đúng theo chỉ đạo của cấp trên.

- Thường xuyên tăng cường kỷ luật, kỷ cương, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ công chức thi hành án, xử lý nghiêm những cán bộ gây phiền hà, vi phạm đạo đức, lối sống và chuyên môn, nghiệp vụ, kịp thời khen thưởng cán bộ, công chức theo quy định pháp luật.

9. Những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

a) Hạn chế, tồn tại, yếu kém và khó khăn vướng mắc

- Hạn chế, tồn tại, yếu kém

+ Lượng án chuyển kỳ sau còn tương đối cao.

+ Thi hành chưa có kết quả một số việc án có điều kiện, tồn đọng nhiều năm

- Khó khăn, vướng mắc:

Thứ nhất, luật thi hành án và các văn bản hướng dẫn ra đời đã góp phần tháo gỡ những khó khăn cho công tác thi hành án. Tuy nhiên, quá trình thực hiện vẫn còn tồn tại một số hạn chế nhất định như sau:

Về việc xét miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án: Để được xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại Điều 61 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự phải nộp 1/50 tổng số tiền phải thi hành trường hợp đương sự bỏ địa phương thi càng khó khăn hơn.

Thực tế trên địa bàn Thành phố, lượng án hình sự khá nhiều, tập trung ở các tội phạm về ma túy, lừa đảo, trộm cắp, phần lớn đương sự đang chấp hành hình phạt tù, không tài sản và bỏ địa phương đi không rõ địa chỉ, nơi cư trú mới hoặc đương sự là đối tượng sống lang thang. Do đó, cơ quan Thi hành án không thu được tiền, không xác định được nơi cư trú thì không thể xác định được đương sự có điều kiện hay không và theo quy định trên thì cũng không thể đề nghị xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án.

Thứ hai, người phải thi hành án chây ỳ, nhiều trường hợp chống đối quyết liệt.

Thứ ba, việc tuyên truyền pháp luật về thi hành án dân sự đã được chú trọng nhưng chưa thực sự sâu rộng, hình thức tuyên truyền chưa phong phú nên ý thức chấp hành pháp luật về thi hành án dân sự của một số người dân chưa cao, phần nào cũng ảnh hưởng đến kết quả thi hành án của cả đơn vị.

Thứ tư, sự phối hợp giữa cơ quan thi hành án với một số cơ quan đơn vị trong công tác thi hành án dân sự đôi lúc chưa được chặt chẽ.

b) Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại, yếu kém

- Số lượng án và giá trị phải thi hành tương đối lớn và phức tạp. Đơn vị có 14 biên chế, trong đó có 07 chấp hành viên, Chấp hành viên phải giải quyết một lượng án khá cao, dẫn đến Chấp hành viên quá tải với công việc.

- Đội ngũ cán bộ hoạt động chưa đều tay, kỹ năng nghiệp vụ thi hành án có mặt còn hạn chế.

- Ý thức chấp hành pháp luật của người phải thi hành án còn hạn chế, phần lớn các đương sự có biểu hiện chống đối, luôn tìm mọi cách để tránh né, trì hoãn, kéo dài thời gian, không tự nguyện thi hành án.

- Những khó khăn vướng mắc về cơ chế pháp luật nêu trên chưa có hướng dẫn cụ thể, kịp thời phần nào ảnh hưởng đến kết quả của công tác thi hành án.

Đánh giá chung:

- Tổ chức đơn vị được ổn định.

- Luôn tuân thủ quy định của pháp luật trong quá trình tổ chức thi hành án.

- Thường xuyên được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của các cấp lãnh đạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

- Ban chỉ đạo thi hành án quan tâm chỉ đạo giải quyết những vụ việc có tính chất phức tạp, khó thi hành.

- Các ban ngành đoàn thể phối hợp trong việc vận động đương sự tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án khi có yêu cầu.

- Tập thể cán bộ công chức Chi cục thi hành án đoàn kết thống nhất hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020

- Tổ chức triển khai, thực hiện tốt pháp luật về thi hành án dân sự.

- Thực hiện đạt chỉ tiêu Nghị quyết và sự chỉ đạo của cấp trên. Tập trung, đẩy mạnh công tác thi hành án nhằm nỗ lực phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu về việc, tiền do Ngành giao; phấn đấu không để việc án tăng cao hơn so với đầu năm chuyển sang, không để án tồn đọng do lỗi chủ quan của Chấp hành viên. Trong công tác thi hành án luôn đảm bảo tính nhanh chóng, kịp thời và chính xác nhưng vẫn đảm bảo đúng quy trình, thủ tục thi hành án. Tích cực hưởng ứng tốt các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động.

- Cũng cố tổ chức, nâng cao ý thức trách nhiệm và hiệu quả công tác thi hành án dân sự.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết triệt để đơn, thư khiếu nại, tố cáo ngay tại nơi phát sinh; tổ chức xác minh, đối thoại đảm bảo việc giải quyết đúng thời hạn, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định, không để tình trạng chậm xử lý kéo dài. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra kết hợp với tăng cường kiểm tra đốt xuất, thông báo kết quả kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh và cảnh báo, phòng ngừa những vi phạm, sai sót trên địa bàn.

2. Giải pháp chủ yếu

- Thực hiện các biện pháp chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường công tác giải quyết án tại các xã, phường.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án và ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức.

- Vận động, giáo dục thuyết phục người phải thi hành án cũng như gia đình người phải thi hành án.

- Tiến hành phân loại từng việc án chính xác để có phương án giải quyết hiệu quả nhằm đạt kết quả cao trong công tác thi hành án.

- Đối với những việc án có điều kiện thi hành mà người phải thi hành án không tự nguyện, kiên quyết cưỡng chế buộc thi hành án và xử lý nghiêm theo pháp luật.

- Tăng cường giải quyết án Ngân hàng theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Cục THADS.

- Giải quyết án hộ đúng theo trình tự pháp luật.

- Thường xuyên rà soát những án có đủ điều kiện để xét miễn giảm, đề nghị xét miễn giảm theo quy định.

- Phối hợp các ngành có liên quan và chính quyền cơ sở trong trình tự thủ tục thi hành án và tháo gỡ khó khăn vướng mắc, kịp thời đặc biệt trong công tác vận động, giáo dục và cưỡng chế thi hành án.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo đúng quy định, không để tồn động về đơn thư khiếu nại tố cáo.

- Tham mưu tốt cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo thi hành án trong việc chỉ đạo công tác thi hành án dân sự tại địa phương và giải quyết những án khó khăn, phức tạp.

- Chính quyền và Công đoàn phối hợp thực hiện tốt việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức trong đơn vị góp phần động viên tập thể cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin ở nhiều khâu tạo chuyển biến tích tực trong công tác thi hành án dân sự. Chỉ đạo triển khai thực hiện phần mềm Quản lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kế thi hành án dân sự.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét hỗ trợ 01 phần kinh phí phục vụ cho hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự thành phố.

- Kiến nghị Hội đồng nhân nhân, Ủy ban nhân nhân thành phố xem xét, có chủ trương chung đối với việc hỗ trợ cho người phải thi hành án khi thực hiện nghĩa vụ giao nhà thi hành án mà thuộc trường hợp đặc biệt khi có khó khăn về kinh tế, đồng thời không còn nơi nào khác để ở.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thi hành án năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố, kính trình kỳ họp thứ 14 Hội đồng nhân dân thành phố Bến Tre khóa XI./.

Nơi nhận:
- TT thành ủy
- HĐND thành phố (Báo cáo);
- UBND thành phố
- Lưu VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Phú Đức